

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

Số: 6481/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 28 tháng 10 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Căn cứ Thông tư số 01/2004/TT-BNV ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại tờ trình số 1880/TTr-SKHĐT ngày 16 tháng 10 năm 2008 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại tờ trình số 1997/TTr-SNV ngày 21 tháng 10 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Hiệp hội).

Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận là một tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tự nguyện của các doanh nghiệp và doanh nhân thuộc các thành phần kinh tế hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Hiệp hội liên kết, hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau về kinh tế - kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ, nâng cao giá trị sản phẩm, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường,..; góp phần xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà;

Hiệp hội hoạt động tự quản, tự trang trải về kinh phí, phương tiện hoạt động và chịu trách nhiệm trước pháp luật; có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Hiệp hội đặt tại thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và theo quy định của pháp luật.

h

Điều 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư Ninh Thuận có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Chỉ đạo và hướng dẫn Ban Vận động thành lập Hiệp hội các doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận chuẩn bị các điều kiện liên quan để tiến hành tổ chức Đại hội thành lập đạt hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định.
2. Chỉ đạo và hướng dẫn Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận tổ chức và hoạt động đúng theo Điều lệ Hiệp hội (sau khi có Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) và các quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Út Lan

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Vụ Tổ chức PCP - Bộ Nội vụ;
- TT miền Nam-Bộ Nội vụ
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Lưu: VT, TH. (24)

Huy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Dự thảo)

ĐIỀU LỆ
HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH NINH THUẬN
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2008
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

Chương I
TÊN GỌI - TÔN CHỈ - MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi của Hiệp hội

1. Tên tiếng Việt: HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH NINH THUẬN
2. Tên tiếng Anh: NINHTHUAN BUSINESS ASSOCIATION
3. Tên viết tắt: NBA

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tự nguyện của các doanh nghiệp và doanh nhân thuộc các thành phần kinh tế hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Mục đích:

- Tập hợp và đại diện cho cộng đồng Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh vào tổ chức Hiệp hội nhằm mục đích liên kết, hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau về kinh tế - kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ, nâng cao giá trị sản phẩm, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường. Đại diện và bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp của hội viên, góp phần tạo việc làm, cải thiện đời sống của người lao động, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- Là đầu mối thúc đẩy và phát triển quan hệ giữa cộng đồng Doanh nghiệp của tỉnh với các cơ quan quản lý Nhà nước; Tham gia tư vấn về hoạch định, cơ chế chính sách về bảo hộ sản phẩm, thương hiệu hàng hoá và các chính sách liên quan; Thúc đẩy các quan hệ hợp tác kinh tế thương mại và khoa học công nghệ với các tổ chức quốc tế trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi; Là đại diện của cộng đồng Doanh nghiệp tỉnh với các tổ chức Doanh nghiệp quốc tế;

- Là tổ chức tập hợp sức mạnh của cộng đồng Doanh nghiệp tỉnh; là cầu nối cho sự hợp tác kinh tế giữa các Doanh nghiệp hội viên thuộc các thành phần kinh tế nhằm mục đích nâng cao khả năng kinh doanh và năng lực cạnh tranh của các Doanh nghiệp trong nền kinh tế hội nhập và phát triển.

Điều 3. Tư cách pháp nhân

1. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận là tổ chức độc lập có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, tự chủ về tài chính, hoạt động theo pháp luật Việt Nam và theo Điều lệ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận phê duyệt; chịu sự giám sát của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

2. Hiệp hội được sử dụng biểu tượng riêng của mình trong các giao dịch theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Lĩnh vực và phạm vi hoạt động

Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận hoạt động hợp tác, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Hiệp hội, hội viên trong quá trình thúc đẩy phát triển của Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh và dịch vụ thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận tổ chức hoạt động theo Điều lệ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Hiệp hội tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, dân chủ, tập trung; tự quản, tự trang trải kinh phí và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận có trụ sở chính đặt tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Chương II

NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN

Điều 6. Nhiệm vụ của Hiệp hội

1. Tập hợp, tạo mối liên kết giữa các Doanh nghiệp hội viên, đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối với chính quyền và các tổ chức Hiệp hội Doanh nghiệp trong, ngoài nước; Hợp tác với các tổ chức trong nước và quốc tế để hỗ trợ cho hội viên nâng cao năng lực xúc tiến đầu tư, kinh doanh và hợp tác với các doanh nghiệp khác trong lĩnh vực có liên quan.

2. Hỗ trợ cho các hội viên nâng cao năng lực kinh doanh thông qua việc tổ chức các lớp đào tạo; xúc tiến thương mại trên cơ sở tổ chức các hoạt động tư vấn, cung cấp thông tin, tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, phòng trưng bày sản phẩm, nghiên cứu thị trường.

3. Tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quyền thương hiệu sản phẩm, tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ sản xuất,... đến các hội viên.

4. Thu thập và tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của hội viên để đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành liên quan về việc xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách đối với hoạt động và phát triển Doanh nghiệp; Giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho hội viên.

5. Thực hiện các quyền do hội viên ủy thác theo hợp đồng.
6. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên khi bị xâm hại.
7. Thực hiện các hoạt động khuyến khích sáng tạo và các hoạt động xã hội khác.
8. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên theo ủy quyền tranh chấp thương mại và hòa giải các mâu thuẫn giữa các hội viên.
9. Báo cáo định kỳ và đột xuất cho các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan.
10. Xuất bản đặc san “Tiếng nói của Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận” theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều 23, Chương IV Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội.

Ngoài ra Hiệp hội thực hiện công tác khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và nhiệm vụ phát sinh khác nhằm thực hiện tôn chỉ, mục đích và chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội vì quyền lợi và sự phát triển của Hiệp hội và hội viên.

Điều 7. Quyền hạn Hiệp hội

1. Thành lập các tổ chức trực thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
2. Tổ chức các hội nghị, hội thảo, hội thi, các khóa đào tạo, bồi dưỡng và các hoạt động khác trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ theo quy định của pháp luật.
3. Tư vấn, phản biện các vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Hiệp hội theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân.
4. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan của tỉnh để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội.
5. Quan hệ và hợp tác với các tổ chức Quốc tế và Quốc gia liên quan theo quy định của pháp luật.
6. Đề cử hội viên của Hiệp hội tham gia ứng cử vào các tổ chức dân cử và đoàn thể xã hội theo quy định của pháp luật.
7. Đề cử hội viên đi tham quan, học tập và trao đổi kinh nghiệm, thương thảo đầu tư và tiếp nhận các dự án hỗ trợ của Nhà nước và các tổ chức quốc tế (theo quy định của pháp luật).
8. Được gây quỹ Hiệp hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ theo quy định của pháp luật để trang trải về kinh phí hoạt động Hiệp hội.
9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 8. Tiêu chuẩn hội viên

1. Là các Doanh nghiệp, cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật, có trụ sở trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện xin gia nhập đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

2. Các Doanh nghiệp liên doanh, Doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội thì được Hiệp hội xem xét công nhận là hội viên Liên kết.

3. Các tổ chức và cá nhân không có điều kiện trở thành hội viên nhưng có đóng góp với Hiệp hội, có thể được Hiệp hội công nhận là hội viên Liên kết (trừ các Doanh nghiệp, cơ sở quy định tại khoản 1, khoản 2, điều 8 Điều lệ này) hoặc hội viên Danh dự (tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước).

Điều 9. Thủ thức gia nhập Hiệp hội

1. Đối với hội viên chính thức: là các Doanh nghiệp, cơ sở có đủ tiêu chuẩn được quy định tại Điều 8 Điều lệ này muốn trở thành hội viên chính thức phải nộp hồ sơ đăng ký gia nhập Hiệp hội, gồm:

- Đơn đăng ký gia nhập Hiệp hội Doanh nghiệp (*theo mẫu*);
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư;
- Tài liệu giới thiệu tổng quát về Doanh nghiệp; cơ sở.

2. Đối với hội viên Liên kết hoặc hội viên Danh dự:

- Đơn đăng ký gia nhập Hiệp hội Doanh nghiệp (*theo mẫu*);
- Bản sao Quyết định thành lập; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư.

Trường hợp các tổ chức và cá nhân không có điều kiện trở thành hội viên thì thay hồ sơ pháp lý trên là: Thẻ Phóng viên, nhà Báo (Phóng viên Báo, Đài); Giấy xác nhận của cơ quan đang công tác (cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước); Giấy xác nhận của chính quyền địa phương đối với các trường hợp khác.

- Tư liệu liên quan xác nhận sự đóng góp cho quá trình phát triển Hiệp hội.

Điều 10. Thủ tục công nhận hội viên

1. Ban Thường trực Hiệp hội xét và quyết định công nhận hội viên Liên kết và hội viên Danh dự.

2. Ban Thường trực Hiệp hội quyết định công nhận hội viên chính thức sau khi được Đại hội Hiệp hội thông qua hoặc Ban Chấp hành Hiệp hội phê chuẩn.

3. Trong trường hợp tổ chức và cá nhân có đơn xin gia nhập nhưng không được Ban Thường trực công nhận thì có thể khiếu nại lên Ban Chấp hành hoặc Đại hội Hiệp hội tại kỳ họp gần nhất. Quyết định của Đại hội là quyết định cuối cùng.

Điều 11. Chấm dứt tư cách hội viên

Hội viên không còn tư cách khi phát sinh một trong những trường hợp sau:

- Bị đình chỉ hoặc chấm dứt hoạt động;
- Giải thể hoặc phá sản;
- Chết hoặc bị kết án;
- Không nộp hội phí 3 năm liền;
- Vi phạm luật pháp Nhà nước;

Trong trường hợp hội viên làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của Hiệp hội, việc chấm dứt tư cách hội viên do Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định với 2/3 phiếu tán thành.

Điều 12. Quyền của hội viên

1. Tham gia các hoạt động của Hiệp hội.
2. Thảo luận, biểu quyết các chương trình công tác của Hiệp hội; Chất vấn và phê bình Ban Chấp hành, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Hiệp hội.
3. Ứng cử và bầu cử vào các cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội (hội viên Danh dự, hội viên Liên kết không có quyền bầu cử, ứng cử và biểu quyết các công việc của Hiệp hội; Được quyền tham gia các hoạt động và tham dự Đại hội của Hiệp hội, đề xuất để Hiệp hội tham khảo, bổ sung hoạt động đầy đủ và có hiệu quả).
4. Được Hiệp hội hỗ trợ, bảo vệ quyền lợi chính đáng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ thuộc phạm vi quyền hạn của Hiệp hội.
5. Được sự hỗ trợ về vật chất và tinh thần từ Hiệp hội và các hội viên khác trong Hiệp hội.
6. Giám sát các hoạt động của các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm của Hiệp hội.
7. Được quyền xin ra khỏi Hiệp hội, khi xét thấy không thể hoặc không muốn tiếp tục tham gia Hiệp hội. Khi xin rút ra khỏi Hiệp hội, hội viên phải có đơn gửi Ban Thường trực và được thông qua Ban Chấp hành Hiệp hội phê chuẩn.

Điều 13. Nghĩa vụ của hội viên

1. Tuân thủ và thực hiện nghiêm chỉnh Điều lệ của Hiệp hội, các Nghị quyết của Đại hội, Hội nghị toàn thể và Quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội.
2. Tích cực tham gia các hoạt động của Hiệp hội và cung đóng góp ý kiến xây dựng Hiệp hội ngày càng phát triển vững mạnh vì lợi ích của hội viên và Hiệp hội.
3. Đóng hội phí đầy đủ theo quy định và hỗ trợ Hiệp hội trong hoạt động tạo nguồn thu để Hiệp hội hoạt động có hiệu quả và phát triển.

4. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt Hiệp hội, họp theo quy định của Hiệp hội.
5. Tuyên truyền, cỗ động, phát triển hội viên, bảo vệ uy tín của Hiệp hội.
6. Thông tin tình hình hoạt động và phát triển của hội viên định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Hiệp hội.

Chương IV TỔ CHỨC CỦA HIỆP HỘI

Điều 14. Tổ chức của Hiệp hội

1. Cơ quan cao nhất của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận là Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu của Hiệp hội.
2. Đại hội bao gồm: Đại hội thành lập, Đại hội nhiệm kỳ và Đại hội bất thường.
3. Ban Chấp hành Hiệp hội.
4. Ban Thường trực Hiệp hội.
5. Ban Kiểm tra Hiệp hội.
6. Cơ quan Thường trực của Hiệp hội, gồm:
 - Văn phòng Hiệp hội.
 - Các Ban chuyên môn của Hiệp hội.
7. Các tổ chức trực thuộc khác của Hiệp hội, gồm:
 - Chi nhánh và Văn phòng Đại diện tại các tỉnh, thành phố trong và ngoài nước.
 - Các Chi hội cơ sở.
 - Các nhóm ngành nghề của Hiệp hội.
8. Cơ cấu tổ chức điều hành Hiệp hội, gồm:
 - Chủ tịch Hiệp hội.
 - Các Phó chủ tịch Hiệp hội.
 - Tổng thư ký Hiệp hội.
 - Các ủy viên.

Điều 15. Đại hội toàn thể

Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội toàn thể của Hiệp hội.

Đại hội được tiến hành 05 năm một lần khi có đủ 2/3 số hội viên có mặt, do Ban Chấp hành (BCH) khóa trước triệu tập. Đại hội toàn thể có thể họp bất thường theo quyết định của BCH hoặc theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Việc bầu và bãi miễn Đại biểu đi dự Đại hội do BCH Hiệp hội quy định.

Điều 16. Nhiệm vụ của Đại hội

1. Tổng kết, đánh giá các mặt hoạt động, công tác quản lý và điều hành của Hiệp hội trong nhiệm kỳ qua.
2. Thông qua phương hướng, kế hoạch hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ tới.
3. Quy định mức thu hội phí hàng năm đối với hội viên Hiệp hội.
4. Thông qua báo cáo tài chính của Hiệp hội.
5. Xem xét và quyết định các vấn đề có liên quan đến quyền lợi và trách nhiệm của hội viên, các quyết định của BCH về kết nạp và khai trừ hội viên.
6. Kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành.
7. Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ (nếu có).
8. Bầu cử BCH, Ban Kiểm tra nhiệm kỳ mới.
9. Tôn vinh, khen thưởng và kỷ luật các hội viên (nếu có).
10. Thông qua Nghị quyết Đại hội.

Điều 17. Biểu quyết của Đại hội

Đại hội thông qua các vấn đề liên quan đến nội dung của Đại hội biểu quyết bằng hình thức trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín. Trường hợp giải thể Hiệp hội, sửa đổi và bổ sung Điều lệ phải được ít nhất 2/3 số hội viên tham dự biểu quyết tán thành. Các vấn đề khác phải được ít nhất 1/2 số hội viên tham dự biểu quyết tán thành.

Điều 18. Hội nghị hàng năm

1. Hiệp hội tổ chức hội nghị toàn thể mỗi năm ít nhất một lần, hội nghị do BCH Hiệp hội triệu tập.
2. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình kế hoạch công tác năm, triển khai chương trình công tác năm tiếp theo, quyết toán tài chính.
3. Thảo luận và giải quyết những công việc cần thiết liên quan đến hoạt động của Hiệp hội.
4. Miễn nhiệm và bổ sung Ủy viên BCH (nếu có).
5. Tôn vinh các Doanh nghiệp, Doanh nhân và các tổ chức, cá nhân là thành viên của Hiệp hội có thành tích cho quá trình hoạt động và phát triển của Hiệp hội.
6. Tổ chức đối thoại, kiến nghị với lãnh đạo các cơ quan, Ban, ngành của tỉnh Ninh Thuận và của Trung ương.
7. Tổ chức giao lưu với các tổ chức quốc tế (được cấp có thẩm quyền cho phép); các tổ chức, doanh nghiệp ở các địa phương khác.

Điều 19. Ban Chấp hành

1. Ban Chấp hành là cơ quan lãnh đạo các hoạt động của Hiệp hội giữa 2 nhiệm kỳ Đại hội và do Đại hội bầu ra.

2. Số lượng ủy viên BCH do Đại hội quyết định; chỉ có Hội viên chính thức tham gia vào BCH Hiệp hội.

3. BCH họp thường kỳ 6 tháng một lần và làm việc theo nguyên tắc dân chủ, quyết định theo đa số ủy viên tham dự. Trường hợp biểu quyết ngang nhau thì do Chủ tịch Hiệp hội quyết định.

4. Nhiệm kỳ của BCH Hiệp hội là 05 năm (theo nhiệm kỳ Đại hội). Thành viên của BCH có thể bị miễn nhiệm trước thời hạn theo quyết định của Đại hội bất thường hoặc theo nghị quyết của BCH.

5. Trong trường hợp thành viên BCH nghỉ hưu, bị đình chỉ công tác hoặc vì lý do khác không thể tiếp tục nhiệm vụ thì hội viên là tổ chức có thành viên đó được cử người khác thay thế và phải thông báo cho Chủ tịch BCH trong vòng 30 ngày sau khi xảy ra trường hợp trên. Người được cử thay thế chỉ được công nhận là ủy viên BCH với sự chấp nhận của đa số thành viên BCH.

Điều 20. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành

1. Tổ chức thực hiện Điều lệ và các Nghị quyết của Đại hội Hiệp hội.
2. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch tài chính hàng năm của Hiệp hội trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội.
3. Đề xuất mức thu hội phí thông qua Đại hội quyết định.
4. Quyết định, bầu bổ sung và miễn nhiệm các ủy viên BCH. Số lượng ủy viên bổ sung không quá 1/3 số ủy viên do Đại hội bầu ra.
5. Bầu Chủ tịch Hiệp hội.
6. Phê chuẩn các chức danh Phó Chủ tịch; Tổng thư ký và các ủy viên Ban Thường trực theo đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội.
7. Quyết định xin gia nhập các tổ chức trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật thông qua quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Hiệp hội.
8. Giám sát công việc của Ban Thường trực và tổ chức trực thuộc Hiệp hội.
9. Thông qua Quy chế hoạt động của BCH.
10. Quyết định công nhận hội viên Danh dự và hội viên Liên kết theo đề nghị của Ban Thường trực.
11. Triệu tập Đại hội Hiệp hội.
12. Chuẩn bị và thông qua các văn kiện trình bày trước Đại hội nhiệm kỳ và bất thường của Hiệp hội.
13. Xây dựng công tác nhân sự, giới thiệu các ủy viên BCH và Chủ tịch Hiệp hội cho nhiệm kỳ mới. Riêng nhiệm kỳ đầu tiên công tác nhân sự do Ban Vận động chịu trách nhiệm chuẩn bị và giới thiệu.

Điều 21. Ban Thường trực

1. Ban Thường trực là cơ quan quản lý và điều hành các hoạt động của Hiệp hội.

2. Số lượng thành viên Ban Thường trực do BCH phê chuẩn.
3. Ban Thường trực Hiệp hội, gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và các ủy viên thường trực. Các chức danh tham gia Ban Thường trực phải là ủy viên BCH.

Điều 22. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường trực

1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết của BCH. Báo cáo và chịu trách nhiệm trước BCH về việc thực hiện nhiệm vụ công tác của mình.
2. Chuẩn bị nội dung và báo cáo phục vụ cho các kỳ họp của BCH.
3. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban Thường trực.
5. Tiếp nhận và giới thiệu cho BCH công nhận các hội viên Danh dự, hội viên Liên kết.
6. Phê duyệt việc chọn biểu tượng của Hiệp hội theo quy định.
7. Quyết định việc thành lập các cơ quan chuyên môn và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.
8. Phê duyệt các quyết toán tài chính hàng năm của Hiệp hội. Thông qua kế hoạch và báo cáo tài chính hàng năm của Hiệp hội trình BCH.
9. Quyết định công nhận và chấm dứt tư cách của hội viên.
10. Chỉ đạo và điều hành các cơ quan chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Hiệp hội hoạt động nhằm thực hiện các mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệp hội, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của BCH và các kỳ Đại hội.

Điều 23. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hiệp hội

1. Chủ tịch Hiệp hội do BCH bầu ra. Nhiệm kỳ của Chủ tịch là 05 năm theo nhiệm kỳ của Đại hội.
2. Chủ tịch Hiệp hội đại diện cho Hiệp hội trong các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
3. Chủ tịch Hiệp hội là người lãnh đạo cao nhất của BCH và Ban Thường trực Hiệp hội. Chủ trì và triệu tập các hội nghị của BCH và Ban Thường trực.
4. Chủ tịch Hiệp hội giới thiệu và đề nghị với BCH phê chuẩn việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký và Ủy viên.
5. Chủ tịch Hiệp hội quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh, Phó Tổng Thư ký, Chánh Văn phòng Hiệp hội, thủ trưởng các Ban chuyên môn và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.
6. Chủ tịch Hiệp hội có trách nhiệm lãnh đạo, quản lý và điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệp hội.
7. Chủ tịch Hiệp hội có quyền phân công và giao một số quyền hạn, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch cho các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký và các Ủy viên. Người được Chủ tịch phân công và giao quyền phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, trước Hiệp hội và trước pháp luật về những công việc được giao.

8. Phó Chủ tịch là người giúp việc Chủ tịch trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Hiệp hội, Phó Chủ tịch chịu sự lãnh đạo và phân công của Chủ tịch Hiệp hội, Phó Chủ tịch Thường trực do Chủ tịch phân công, thay mặt Chủ tịch điều hành Hiệp hội khi Chủ tịch vắng mặt.

Điều 24. Tổng Thư ký

1. Tổng Thư ký là người giúp Chủ tịch điều phối hoạt động của các cơ quan chuyên môn, các tổ chức trực thuộc Hiệp hội và được Chủ tịch phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác cụ thể.

2. Tổng Thư ký do Chủ tịch bổ nhiệm, miễn nhiệm sau khi được BCH phê chuẩn.

3. Tổng Thư ký có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch và Ban Thường trực chuẩn bị các văn bản, nội dung cho các cuộc họp Ban Thường trực và BCH.

4. Tổng Thư ký là người hoạt động chuyên trách nên có thể áp dụng hình thức tuyển dụng. Nếu Tổng Thư ký chưa phải là thành viên BCH thì khi được BCH phê chuẩn đương nhiên Tổng Thư ký là ủy viên BCH và Ban Thường trực của Hiệp hội.

Điều 25. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra gồm từ 3 ~ 5 thành viên của BCH và do Đại hội bầu ra với nhiệm kỳ 05 năm. Ban Kiểm tra bầu Trưởng ban để điều hành công việc của Ban.

2. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra các hoạt động của Hiệp hội và hội viên về việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội, của BCH, Ban Thường trực và lập báo cáo kiểm tra cho BCH và Đại hội.

3. Đề xuất với BCH về việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo của hội viên.

4. Quy chế hoạt động của Ban Kiểm tra do BCH quyết định.

Chương V TÀI SẢN - TÀI CHÍNH

Điều 26. Tài sản

Tài sản của Hiệp hội là tài sản được hình thành từ nguồn thu của Hiệp hội.

Điều 27. Nguồn tài chính

1. Phí gia nhập và hội phí do hội viên đóng góp.

2. Các khoản thu từ hoạt động của Hiệp hội và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.

3. Các khoản hỗ trợ từ Ngân sách của Tỉnh và Trung ương đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao và các khoản hỗ trợ khác.

4. Các hoạt động gây quỹ, tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 28. Sử dụng tài chính

1. Chi cho hoạt động để thực hiện các mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệp hội.
2. Chi tiền lương, các chi phí về cơ sở vật chất và hoạt động của các Ban chuyên trách, các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.
3. Các khoản chi lương, thù lao cho các thành viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm do Ban Thường trực đề xuất và thông qua BCH phê chuẩn.
4. Đầu tư mở rộng hoạt động trong và ngoài nước phù hợp với chức năng và nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
5. Các chi phí phát sinh khác.

Điều 29. Quản lý tài chính và tài sản

1. Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận chịu trách nhiệm quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội.
2. Chủ tịch Hiệp hội có quyền phân công, giao quyền cho các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký và ủy viên thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Hiệp hội và pháp luật về những công việc được giao.
3. Việc quản lý, sử dụng các khoản thu chi trong các hoạt động của Hiệp hội phải đúng Quy chế của Ban Chấp hành Hiệp hội và tuân thủ nguyên tắc tài chính của pháp luật hiện hành.

Chương VI CHIA TÁCH - SÁP NHẬP - HỢP NHẤT VÀ GIẢI THỂ

Điều 30. Thẩm quyền

Việc chia tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể Hiệp hội do Đại hội quyết định và phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận phê chuẩn.

Điều 31. Tự giải thể

1. Hiệp hội tự giải thể trong các trường hợp sau:
 - Hết thời hạn hoạt động.
 - Theo đề nghị của quá 1/2 tổng số hội viên chính thức.
 - Mục tiêu đã hoàn thành.
2. Khi tự giải thể Hiệp hội, BCH Hiệp hội có trách nhiệm gửi đến Ủy ban nhân dân tỉnh các loại văn bản sau:
 - Đơn đề nghị giải thể.
 - Nghị quyết giải thể.
 - Bảng kê tài sản, tài chính.

- Dự kiến phương thức xử lý tài sản, tài chính và thời hạn thanh toán các khoản nợ.
- Thông báo thời hạn thanh toán nợ cho các tổ chức và cá nhân liên quan theo quy định của pháp luật trên 5 số báo liên tiếp của địa phương.

Điều 32. Bị giải thể

Hiệp hội bị giải thể theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong các trường hợp sau:

1. Hiệp hội không hoạt động liên tục trong 12 tháng.
2. Khi có Nghị quyết của Đại hội về việc giải thể mà BCH và Ban Thường trực Hiệp hội không chấp hành.
3. Hoạt động của Hiệp hội vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

Điều 33. Giải quyết tài chính - tài sản

1. Ban Thường trực Hiệp hội đề xuất thành lập Ban thanh lý tài sản. Ban thanh lý có trách nhiệm thanh toán nợ và thanh lý tài sản, tài chính của Hiệp hội đúng theo quy định của pháp luật và công bố kết quả cho toàn thể hội viên.

2. Hiệp hội tự giải thể, bị giải thể thì tài sản của Hiệp hội được giải quyết như sau:

- Tài sản, tài chính do các tổ chức trong và ngoài nước tài trợ; tài sản, tài chính do Nhà nước hỗ trợ, mà Hiệp hội đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về tài sản và thanh toán các khoản nợ thì số tài sản, số dư tài chính còn lại do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định.

- Đối với nguồn tài sản, tài chính tự có của Hiệp hội mà Hiệp hội đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về tài sản và thanh toán các khoản nợ sau khi Hiệp hội giải thể thì số tài sản, số dư tài chính còn lại do Đại hội quyết định theo quy định của Điều lệ Hiệp hội.

3. Khi Hiệp hội được chia tách, hợp nhất hoặc sáp nhập vào Hiệp hội khác hoặc hình thành Hiệp hội mới thì toàn bộ tài sản, tài chính của Hiệp hội, quyền lợi và nghĩa vụ của Hiệp hội được bàn giao cho Hiệp hội mới.

Chương VII KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

Điều 34. Khen thưởng

Các hội viên, tổ chức và cán bộ của Hiệp hội có thành tích xuất sắc được BCH Hiệp hội xét khen thưởng hoặc đề nghị các cơ quan Nhà nước khen thưởng.

Điều 35. Kỷ luật

1. Các hội viên, tổ chức và cán bộ của Hiệp hội vi phạm Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội và Quyết định của BCH gây ảnh hưởng xấu đến quyền lợi và uy tín Hiệp hội, tùy mức độ vi phạm sẽ bị BCH ra quyết định kỷ luật từ: khiển trách, cảnh cáo hoặc khai trừ ra khỏi Hiệp hội.

2. Các hội viên, tổ chức và cán bộ của Hiệp hội lợi dụng danh nghĩa của Hiệp hội để hoạt động trái pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử

phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 36. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này gồm 8 Chương, 36 Điều được Đại hội Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận thông qua ngày tháng năm 2008 và có hiệu lực thi hành sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận phê duyệt.

2. Chỉ có Đại hội Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận mới có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này và có hiệu lực khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt./. b



BAN VẬN ĐỘNG THÀNH LẬP
HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04 /BVĐHHDN

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 15 tháng 10 năm 2008

ĐƠN XIN PHÉP

Thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận

UBND. TỈNH NINH THUẬN	
SỞ NỘI VỤ	
DEN	Số: 4437
Ngày 15.10.08	
Chữ ký	

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Căn cứ Quyết định số 4513/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc công nhận Ban Vận động thành lập Hiệp hội các doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận;

Sau thời gian chuẩn bị Ban Vận động thành lập Hiệp hội các doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận đã xác lập đủ điều kiện thành lập Hiệp hội (số lượng hội viên và hồ sơ theo quy định xin thành lập Hội).

Việc thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh với nội dung chính như sau:

1. Thành lập tổ chức và lấy tên là: Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận (sau đây viết tắt là Hiệp hội), là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của giới doanh nghiệp; tập hợp, đoàn kết, hỗ trợ các doanh nghiệp thuộc nhiều thành phần kinh tế, phát huy mọi khả năng về vốn, khoa học kỹ thuật, năng lực quản lý,...hướng các doanh nghiệp vào con đường hoạt động sản xuất kinh doanh đúng pháp luật Nhà nước và thông lệ quốc tế; góp phần xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà;
2. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận có phạm vi hoạt động trong tỉnh và được tổ chức, hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về kinh phí và phương tiện hoạt động; hoạt động theo Điều lệ Hội, tuân thủ pháp luật của Nhà nước và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.
3. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản theo quy định của pháp luật; trụ sở đặt tại thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

(Kèm hồ sơ xin thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận)

Ban Vận động thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ và Sở Kế hoạch và Đầu tư Ninh Thuận xem xét cho phép thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận, để Ban Vận động tiếp tục giải quyết các thủ tục tiếp theo của quy trình thành lập Hội./

TM. BAN VẬN ĐỘNG
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- Sở KH-ĐT(1bộ)
- Sở Nội Vụ(2bộ)
- Lưu: BVĐ thành lập HH.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

Số: H5/3 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 30 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận Ban Vận động thành lập Hiệp hội các doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Căn cứ Thông tư số 01/2004/TT-BNV ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 1259/SKHĐT-ĐKKD ngày 22 tháng 7 năm 2008 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại tờ trình số 297/TTr-SNV ngày 25 tháng 7 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Ban Vận động thành lập Hiệp hội các doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Ban Vận động) như sau:

1. Trưởng ban:

- Ông Lê Kim Hùng, Giám đốc Sở Công thương.

2. Các Phó Trưởng ban:

- Ông Nguyễn Hoàng Thái, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Ông Vũ Hữu Tuân, Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Ninh Thuận.

3. Các Ủy viên:

- Ông Hà Anh Quang, Phó Giám đốc Sở Nội vụ;

- Ông Nguyễn Văn Truyền, Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Ông Đào Văn Chân, Giám đốc Công ty Xuất khẩu Nông sản Ninh Thuận;

- Ông Văn Công Yên, Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Hướng Dương;

- Ông Đào Ngọc Toại, Chủ tịch Hội đồng tư vấn Công ty TNHH Hoàng Long;

- Ông Trần Đình Minh, Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng - thương mại và sản xuất Nam Thành;
- Bà Lê Thị Yên Trinh, Giám đốc Công ty TNHH may Tiến Thuận;
- Bà Lê Thị Thu Hạnh, Giám đốc Công ty TNHH Thương mại - dịch vụ Vận tải hành khách Quê Hương;
- Bà Phan Thị Hương, Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch Sài Gòn-Ninh Chữ.

Điều 2. Ban Vận động thành lập Hiệp hội các doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận tổ chức và hoạt động theo quy định tại Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội và Thông tư số 01/2004/TT-BNV ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Điều 3. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Ninh Thuận chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và tạo điều kiện cho Ban Vận động thành lập Hiệp hội các doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận hoạt động đúng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ban Vận động thành lập Hiệp hội các doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./,

Noi nhận: *M*

- Như điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành;
- Lưu: VT, VVX.

KÝ CHỦ TỊCH

Trưởng ban



Tổng số 01/2004



HỘ KINH DOANH
TỈNH NINH THUẬN

1/3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Dự thảo)

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày tháng năm 2008

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG
HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH NINH THUẬN
Nhiệm kỳ I (2008-2013)

I. Mục đích.

- Tập hợp các doanh nghiệp, cá nhân sản xuất-kinh doanh và dịch vụ hoạt động trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận vào tổ chức Hiệp hội nhằm mục đích liên kết, hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau về kinh tế-kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh và dịch vụ, nâng cao giá trị sản phẩm, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường. Đại diện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Hội viên, góp phần tạo việc làm, cải thiện đời sống của người lao động, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tham gia tư vấn về hoạch định, cơ chế chính sách về bảo hộ sản phẩm, thương hiệu hàng hóa và các chính sách liên quan đối với cơ quan quản lý Nhà nước.

- Hợp tác giao lưu với các tổ chức trong và ngoài nước trong việc sản xuất và quản lý tập thể, thương hiệu sản phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức cho các doanh nghiệp được tham gia ý kiến đề đạt nguyện vọng trong công tác xây dựng các chương trình quy hoạch, kế hoạch phát triển, các chính sách hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp.

II. Phương hướng hoạt động.

Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận hoạt động theo pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, theo các quy định của Nhà nước về Hiệp hội và Điều lệ được Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận phê duyệt. Hiệp hội hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, tự quản, tự trang trải về tài chính. Sau Đại hội thành lập, Ban Chấp hành mới sẽ xây dựng kế hoạch hàng năm và nhiệm kỳ của Đại hội. Nội dung và phương hướng hoạt động như sau:

1. Cung cấp và chia sẻ thông tin.

- Văn phòng Hiệp hội sẽ là nơi tư vấn, cung cấp và phổ biến các thông tin liên quan về hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ cho các Hội viên.

- Xây dựng trang Web của Hiệp hội nhằm giới thiệu tiềm năng và triển vọng phát triển của các Hội viên, bao gồm các thông tin ngành nghề, sản phẩm đang sản xuất kinh doanh và nhu cầu liên kết hợp tác để phát triển.

2. Tư vấn kỹ thuật và hướng dẫn pháp luật.

- Hiệp hội sẽ tư vấn, hướng dẫn các thủ tục đăng ký kinh doanh, các điều kiện để chuẩn bị thành lập Doanh nghiệp theo quy định của pháp luật cho các Hội viên khi có nhu cầu thành lập hoặc chuyển đổi hình thức hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ.

- Hướng dẫn chi tiết về các vấn đề như : kế toán, kê khai thuế, xúc tiến thương mại - đầu tư, xuất nhập khẩu, xây dựng phương án sản xuất kinh doanh và dịch vụ khả thi để

tiếp cận với nguồn vốn vay tín dụng, đổi mới thiết bị công nghệ, cải tiến dây chuyền sản xuất và mở rộng mạng lưới kinh doanh.

3. Hỗ trợ Hội viên.

- Tìm kiếm thị trường cho Hội viên, tìm kiếm đối tác kinh doanh thương mại và sản xuất công nghiệp, làm đầu mối phối hợp liên kết giữa các doanh nghiệp thành viên, thúc đẩy liên doanh, liên kết cùng có lợi.

- Hỗ trợ Hội viên thực hiện dịch vụ chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm quản lý, xúc tiến thương mại; Thực hiện thỏa thuận trong quan hệ hợp tác giữa các Hội viên về quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ, điều hòa giá cả, nâng cao chất lượng sản phẩm và phân công thị trường phù hợp.

- Hiệp hội đại diện cho Hội viên bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Hội viên trong các vụ tranh chấp thương mại và hòa giải các mâu thuẫn tranh chấp giữa các Hội viên.

- Tổ chức cho Hội viên tiếp xúc, đối thoại với các cơ quan nhà nước, nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ của các doanh nghiệp thành viên.

- Tổ chức nhà trưng bày sản phẩm của các doanh nghiệp thành viên, để tuyên truyền, quảng bá, tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước.

4. Đào tạo.

- Tổ chức cho các Hội viên đi tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình sản xuất tiên tiến, dây chuyền công nghệ mới, hiện đại trong và ngoài nước.

- Tổ chức tập huấn, học tập các kỹ năng quản lý doanh nghiệp để bồi dưỡng, nâng cao khả năng quản lý doanh nghiệp.

- Liên kết tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao tay nghề cho người lao động thuộc các Doanh nghiệp thành viên.

5. Phát triển hội viên.

- Đầu mạnh công tác tuyên truyền mục đích của Hội - năm 2008 phấn đấu phát triển 60 – 70 Hội viên.

- Thực hiện gây quỹ của Hiệp hội trên cơ sở đóng góp hội phí của Hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động; Tiếp nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

6. Vai trò của Hiệp hội trong thời kỳ hội nhập.

Việc hội nhập kinh tế quốc tế trong điều kiện hiện nay mở ra nhiều cơ hội làm ăn cho các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và Ninh Thuận nói riêng; với chính sách thúc đẩy tự do hóa thương mại, việc hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế thế giới sẽ làm giảm đáng kể mức bảo hộ của Nhà nước đối với doanh nghiệp và tăng áp lực cạnh tranh mạnh mẽ đối với các doanh nghiệp như về thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ, đầu tư sản xuất, sở hữu trí tuệ,... Hiệp hội sẽ giúp các Hội viên nắm bắt các thông tin kiến thức về luật pháp, thị trường kinh doanh, cũng như cách tiếp cận thị trường, tăng cường khả năng cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập.

III. Các giải pháp.

- Thành lập Văn phòng Hiệp hội. Tổng Thư ký trình Chủ tịch Hiệp hội quyết định về tổ chức và hoạt động Văn phòng Hiệp hội.
- Tăng cường biện pháp tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước đến các Hội viên để Hội viên thông suốt, tự giác thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với hoạt động của Hiệp hội và đối với nhà nước.
- Phát triển số lượng, chất lượng Hội viên để phát huy thế mạnh Hiệp hội.
- Hiệp hội tạo mối quan hệ, gắn kết với các Sở, Ngành liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội để tổ chức thực hiện hoàn thành các mục tiêu, phương hướng đề ra.
- Thường xuyên tổ chức việc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết và Quyết định của Hiệp hội đối với các Hội viên.
- Đẩy mạnh việc hợp tác, đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, không ngừng đưa hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ của các doanh nghiệp thành viên ngày càng phát triển.
- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn cho cán bộ làm công tác quản lý Hiệp hội.
- Tổ chức bình chọn và xét khen thưởng cho các Hội viên có nhiều thành tích đóng góp vào sự phát triển của Hiệp hội.
- Định kỳ hàng tháng, Tổng Thư ký Hiệp hội tổ chức cuộc họp giữa BCH và các Chi Hội trưởng (nếu có) để giải quyết các vấn đề liên quan.

Trên đây là phương hướng hoạt động của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Ninh Thuận nhiệm kỳ I (2008-2013). Kính trình Đại hội xem xét, cho ý kiến quyết định./.

**TM. BAN VẬN ĐỘNG THÀNH LẬP
HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TỈNH NINH THUẬN
TRƯỞNG BAN**